

Lý thuyết Toán lớp 1: Mười một, mười hai

KIẾN THỨC CẦN NHỚ

- Nhận biết được cấu tạo của các số 11, 12 gồm bao nhiêu chục và bao nhiêu đơn vị.

+) Số 11 gồm 1 chục và 1 đơn vị.

+) Số 12 gồm 1 chục và 2 đơn vị.

- Đọc, viết được các số 11; 12

	CHỤC	ĐƠN VỊ	VIẾT SỐ	ĐỌC SỐ
	1	1	11	mười một
	1	2	12	mười hai

CÁC DẠNG TOÁN

Dạng 1: Đếm hình và viết số tương ứng.

- Đếm số lượng các vật đã cho rồi viết số tương ứng.

+) 1 chục thêm 1 đơn vị thì tạo thành 11.

+) 1 chục thêm 2 đơn vị thì tạo thành 12.

Ví dụ: Viết số thích hợp vào ô trống:



Giải:

Trong hình đã cho có 11 ngôi sao.

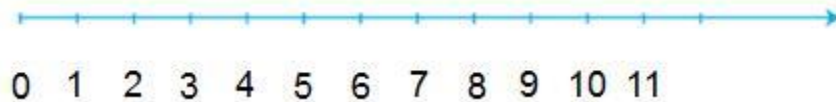
Số cần điền vào ô trống là 11.



Dạng 2: Điền số thích hợp vào tia số.

Em xác định các khoảng cách được chia trên tia số, cách đều mấy đơn vị rồi đếm và điền các số tương ứng.

Ví dụ: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:



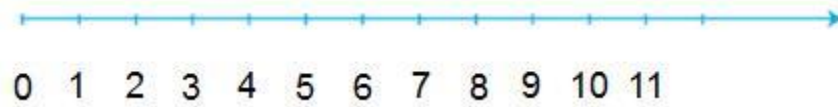
Giải:



Từ 0 đến 2 có 2 khoảng bằng nhau nên mỗi đoạn là 1 đơn vị.

Từ 5 đến 7 ta cũng làm tương tự và điền vào số 6.

Các số điền vào chỗ chấm sẽ được tia số như sau:



Dạng 3: So sánh, tính toán trong phạm vi 11.

Em ghi nhớ thứ tự các số từ 0 đến 11.

Ví dụ: Điền dấu $>$; $<$ hoặc $=$ vào chỗ trống:

$$11 \dots 4 + 5$$

Giải:

- Thực hiện phép cộng $4 + 5$

- So sánh hai vế.

Ta có:

$$11 > 4 + 5$$

Dấu cần điền vào chỗ trống là dấu “ $>$ ”